

Số: 07 /KH - PGDDĐT

Đàm Hà, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai Học bạ số cấp tiểu học trên địa bàn huyện Đàm Hà**  
**từ năm học 2024-2025**

Thực hiện Công văn số 134/SGDDĐT-GDPT ngày 14/01/2025 của Sở GDĐT về Kế hoạch triển khai Học bạ số cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024 và báo cáo về điều kiện triển khai thực hiện Học bạ số cấp tiểu học năm học 2024-2025 của các trường học trên địa bàn huyện<sup>1</sup>. Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch triển khai Học bạ số cấp tiểu học trên địa bàn huyện từ năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong ngành giáo dục theo Quyết định số 131/QĐ-TTg<sup>2</sup>, đáp ứng nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg<sup>3</sup>;

- Triển khai Học bạ số cấp tiểu học trên địa bàn huyện Đàm Hà theo mô hình kỹ thuật Bộ GDĐT thống nhất quy định; góp phần đổi mới mạnh mẽ quản lý nhà nước gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; tăng cường hiệu quả quản lý, giảm áp lực cho giáo viên và cán bộ quản lý về hồ sơ, sổ sách; tiết kiệm chi phí và thuận tiện, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn (chuyển trường, tuyển sinh,..) và đáp ứng các nhu cầu của xã hội, tổ chức, cá nhân trong việc xác thực thông tin liên quan đến học bạ.

<sup>1</sup> Báo cáo số 227/BC-PGD&ĐT ngày 25/12/2024 của Phòng GD&ĐT về báo cáo kết quả rà soát các điều kiện triển khai thực hiện Học bạ số cấp tiểu học và thí điểm Học bạ số cấp THCS năm học 2024-2025;

<sup>2</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 (viết tắt là Quyết định số 131/QĐ-TTg).

<sup>3</sup> Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án số 06); Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

## 2. Yêu cầu

- Thực hiện Học bạ số theo mô hình kỹ thuật thống nhất, liên thông trong bậc học phổ thông<sup>4</sup> bảo đảm về nội dung, giá trị pháp lý theo quy định pháp luật liên quan để thay thế học bạ giấy trong quản lý, sử dụng; bảo đảm lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập tại các cơ sở giáo dục; nhất quán, toàn vẹn thông tin khi Học bạ số đã được phát hành (*không thể thay đổi thông tin*); bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật<sup>5</sup>.

- Học bạ số phải được xác thực điện tử theo quy định<sup>6</sup> để có giá trị pháp lý khi sử dụng và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; bảo đảm thuận tiện trong việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến; bảo đảm kỹ thuật để xuất ra bản thể hiện (bản mềm) và in được trên giấy theo mẫu học bạ được Bộ GDĐT quy định về học bạ giấy (viết tắt là bản giấy Học bạ số) để sử dụng trong một số trường hợp cụ thể.

- Thực hiện triển khai Học bạ số ở cấp tiểu học trên địa bàn huyện Đàm Hà từ năm học 2024-2025. Khi triển khai Học bạ số không phát sinh chi phí đối với người học. Đối với các cơ sở giáo dục chưa đủ điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin (*máy tính, đường truyền, internet,...*), cá nhân học sinh chưa có mã định danh cá nhân/ căn cước để triển khai Học bạ số thì được tiếp tục sử dụng Học bạ giấy theo quy định hiện hành và phải báo cáo, sớm có giải pháp thực hiện Học bạ số. Đối với Học bạ số của học sinh trong thời gian thí điểm.

## II. NỘI DUNG

- Học bạ số là học bạ được số hóa, tạo lập, lưu trữ, quản lý và sử dụng trên môi trường số, được ký xác thực điện tử của cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; bảo đảm các quy định của pháp luật liên quan để có giá trị pháp lý khi sử dụng trên môi trường số.

- Nội dung thể hiện trên Học bạ số là các thông tin cá nhân của học sinh và kết quả học tập rèn luyện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học và các thông tin: mã số tra cứu học bạ; mã số định danh và ngày có hiệu lực của Học bạ số.

## III. TẠO LẬP, QUẢN LÝ, PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG HỌC BẠ SỐ

### 1. Tạo lập, quản lý và phát hành Học bạ số

<sup>4</sup> Tiểu học, trung học cơ sở, TH-THCS.

<sup>5</sup> Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

<sup>6</sup> Nghị định số 130/2018/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số (Nghị định số 130/2018/NĐ-CP) và Nghị định số 48/2024/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP; Nghị định số 68/2024/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ; Thông tư số 41/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông về Quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước.

- Học bạ số được tạo lập từ cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (gọi là CSDL) bởi các phần mềm có chức năng tạo lập Học bạ số, bảo đảm cấu trúc gói tin dùng để trao đổi thông tin (giao dịch điện tử) theo quy định của Bộ GDĐT, có ký số của giáo viên chủ nhiệm, người đứng đầu cơ sở giáo dục để xác thực giao dịch điện tử, bảo đảm kết nối dữ liệu Học bạ số về CSDL Học bạ số của Bộ GDĐT để phục vụ quản lý và khai thác sử dụng.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tạo lập, phát hành, quản lý Học bạ số và chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác của học bạ đối với học sinh học tập tại trường. Khi học sinh chuyển trường, thực hiện chuyển giao Học bạ số theo quy trình, thủ tục quy định.

- Hàng năm, Học bạ số của cơ sở giáo dục được đóng gói gửi về CSDL Học bạ số của Bộ GDĐT để cập nhật lên Cổng tra cứu Học bạ phục vụ truy cập, tra cứu học bạ toàn quốc tại 02 thời điểm sau:

+ **Trước ngày 15/6:** Đối với học sinh đã hoàn thành Chương trình lớp học, Chương trình tiểu học;

+ **Trước ngày 15/8:** Đối với học sinh cần được đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

- Khi tạo lập và phát hành Học bạ số phải bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ theo yêu cầu tại Phụ lục 2, Phụ lục 3 Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT (*gửi kèm theo văn bản*) để bảo đảm thực hiện kết nối, liên thông, bảo mật, toàn vẹn thông tin.

## 2. Sử dụng Học bạ số

- **Sử dụng bản giấy Học bạ số:** Bản giấy Học bạ số có nội dung và thể thức in như mẫu học bạ do Bộ GDĐT quy định. Khi cần, nơi sử dụng học bạ có thể tra cứu (theo mã tra cứu được cung cấp) trên Cổng tra cứu học bạ của Bộ GDĐT để xác thực nội dung thông tin của bản giấy Học bạ số.

**Lưu ý:** Riêng dữ liệu Học bạ số cấp tiểu học (*đối với học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*) của năm học 2023-2024 trong thời gian thí điểm, các cơ sở giáo dục sử dụng đồng thời cả học bạ giấy (*được in trực tiếp từ phần mềm*) và Học bạ số để đảm bảo yêu cầu sử dụng học bạ của học sinh.

- **Sử dụng Học bạ số trên môi trường số:** Học bạ số được sử dụng để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường số. Các thủ tục hành chính trên môi trường số (trực tuyến) sử dụng Học bạ số (bản mềm) trích xuất từ Cổng tra cứu học bạ của Bộ GDĐT.

- **Tra cứu Học bạ số:** Tổ chức, cá nhân được cấp quyền có thể tra cứu thông tin học bạ theo quy định của pháp luật trên Cổng tra cứu học bạ của Bộ GDĐT. Việc tra cứu phải đảm bảo biện pháp bảo mật, an toàn thông tin cá nhân. Thông tin về kết quả tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ có giá trị pháp lý để xác thực.

- **Thực hiện các thủ tục hành chính:** Các phần mềm, ứng dụng, các dịch vụ công trực tuyến trong ngành Giáo dục phải bảo đảm các chức năng thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng hoặc liên quan đến thông tin Học bạ số.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng GDĐT**

- Tham mưu UBND cấp huyện về những nội dung liên quan đến triển khai Học bạ số trên địa bàn;

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn triển khai các nội dung của Kế hoạch này. Phân công 01 lãnh đạo và chuyên viên/cán bộ chuyên môn tiểu học hoặc công nghệ thông tin phụ trách nội dung Học bạ số cấp tiểu học;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc thực hiện chuyển đổi số trong ngành giáo dục, trong đó có việc triển khai thực hiện Học bạ số;

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của Phòng GDĐT về Học bạ số; tổ chức tập huấn hướng dẫn, khai thác sử dụng hệ thống Học bạ số cho các cơ sở giáo dục, **trong đó đặc biệt chú ý việc cập nhật thông tin, nhận xét tại Học bạ của học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT;**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn; kiểm tra nắm bắt tình hình, tư vấn, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Học bạ số theo quy định; tập hợp kiến nghị, đề xuất của cán bộ quản lý, giáo viên trong quá trình thực hiện gửi về Sở GDĐT tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT khi có yêu cầu.

##### **2. Cơ sở giáo dục tiểu học**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai tại cơ sở giáo dục. Phân công 01 lãnh đạo nhà trường phụ trách và giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số làm nòng cốt để thực hiện tốt công tác triển khai Học bạ số;

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số;

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, thiết bị tại cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện đúng, đủ các yêu cầu về Học bạ số trong phạm vi nhà trường (tạo lập, quản lý, sử dụng) theo quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Phối hợp với cha mẹ học sinh và các đơn vị có chức năng trên địa bàn hoàn thành việc cấp mã định danh cá nhân/căn cước cho học sinh (nếu có);

- Ban hành quy chế nội bộ về tạo lập, quản lý, sử dụng Học bạ số trong phạm vi cơ sở giáo dục; chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung và tính pháp lý của Học bạ số khi phát hành. Thực hiện ký số xác thực, đóng gói và gửi dữ liệu Học bạ số về CSDL Học bạ số của Bộ GDĐT đúng quy định và yêu cầu kỹ thuật;

- Triển khai tập huấn, hướng dẫn khai thác, sử dụng cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có liên quan về sử dụng hệ thống Học bạ số, trong đó đặc biệt chú ý việc cập nhật thông tin, nhận xét tại Học bạ của học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; tập hợp kiến nghị, đề xuất của giáo viên trong quá trình thực hiện gửi về các cấp quản lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Học bạ số cấp tiểu học trên địa huyện Đàm Hà từ năm học 2024-2025. Phòng GDĐT yêu cầu các trường có cấp Tiểu học kịp thời triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các trường Tiểu học liên lạc về Phòng GDĐT (qua Bộ phận phụ trách chuyên môn Tiểu học) để được hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GDPT- Sở GDĐT (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- TP, các PTP;
- Các trường có cấp Tiểu học;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, CMTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Giản Mạnh Tráng**